

KHUNG GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH THEO YÊU CẦU
(Kèm theo Quyết định 405/QĐ-BVĐK ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình)

A Xây dựng giá

STT	Nội dung	ĐVT	%	Số tiền	Ghi chú
I	Cơ sở xác định chi phí trong giá DV quy định của Bộ Y tế				
1	Giá khám bệnh: chưa bao gồm chi phí tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp (Chi phí trực tiếp)	Đồng		20.000	Thông tư số 37/2015/TTLT-BYT-BTC
2	Giá khám bệnh: đã bao gồm chi phí tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	Đồng		42.100	
3	Tiền lương kết cấu trong giá DV (2-1)	Đồng		22.100	
II	Xây dựng gia Khám bệnh TYC				
1	Giá khám bệnh theo quy định TT 22/2023/TT-BYT			42.100	
2	Chi phí TYC tăng thêm			59.172	
2,1	Chi phí trực tiếp tăng thêm			4.500	
	Chỉ số giá tiêu dùng lũy kế từ 2015 đến 2022 tăng	Đồng	22,50%	4.500	
2,2	Tiền lương, Phụ cấp, các khoản đóng góp	Đồng		41.725	
2,1	Thêm 1 lần theo quy định theo TT của Bộ y tế	Đồng		22.100	
2,1	Thời gian khám bệnh tăng so với quy định/1 bàn khám tại TT 15/2018/TT-BYT là 65 lượt; TT 13/2023 là 45 lượt	Đồng		19.625	Tăng 44,4% (65/45)
2,3	Chi phí quản lý	Đồng	5,09%	2.143	
2,4	Khấu hao tài sản cố định	Đồng	11,62%	4.892	
2,5	Dự phòng rủi ro (chuyên môn...)	Đồng	1%	533	
2,6	Tích lũy tái đầu tư, phát triển chuyên môn	Đồng	10%	5.379	
7	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2%	2.025	
	Tổng công			103.297	

B Giá khám bệnh Theo yêu cầu:

STT	Nội dung	ĐVT	SL	Giá	
I	Bác sỹ của Bệnh viện khám và chỉ định	Lần	1	100.000	
II	Các tiến sỹ, giáo sư, phó giáo sư, chuyên gia bệnh viện tuyến trên đã và đang công tác				
1	BS chuyên khoa II; tiến sỹ	Lần	1	300.000	
1,1	Chi phí trực tiếp			24.500	
	<i>Chi phí xây dựng giá của thông tư 37/2015</i>			20.000	
	<i>Chỉ số giá tiêu dùng lũy kế từ 2015 đến 2022 tăng</i>	<i>Đồng</i>	22,50%	4.500	
1,2	Tiền lương, Phụ cấp, các khoản đóng góp	Đồng		200.000	
	<i>Tiền lương theo thoả thuận</i>	<i>Đồng</i>		200.000	
1,3	Chi phí quản lý	Đồng	5,09%	11.427	
1,4	Khấu hao tài sản cố định	Đồng	11,62%	27.415	
1,5	Dự phòng rủi ro (chuyên môn...)	Đồng	1%	2.633	
1,6	Tích lũy tái đầu tư, phát triển chuyên môn	Đồng	10%	26.598	
1,7	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2%	5.851	
	Công chi phí 1			298.424	
2	Phó giáo sư, Giáo sư	Lần	1	400.000	
2,1	Chi phí trực tiếp			24.500	
	<i>Chi phí xây dựng giá của thông tư 37/2015</i>			20.000	
	<i>Chỉ số giá tiêu dùng lũy kế từ 2015 đến 2022 tăng</i>	<i>Đồng</i>	22,50%	4.500	
2,2	Tiền lương, Phụ cấp, các khoản đóng góp	Đồng		280.000	
	<i>Tiền lương theo thoả thuận</i>	<i>Đồng</i>		280.000	
2,3	Chi phí quản lý	Đồng	5,09%	15.499	
2,4	Khấu hao tài sản cố định	Đồng	11,62%	37.184	
2,5	Dự phòng rủi ro (chuyên môn...)	Đồng	1%	3.572	
2,6	Tích lũy tái đầu tư, phát triển chuyên môn	Đồng	10%	36.075	
2,7	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2%	7.937	
	Công chi phí 2			404.767	

PHÂN BỐ NGUỒN THU THEO NHÓM DỊCH VỤ KHÁM BỆNH THEO YÊU CẦU
(Kèm theo Quyết định 405/QĐ-BVĐK ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình)

Phân bổ tiền khám bệnh -TYC

STT	Nội dung	ĐVT	SL	Giá	
I	Bác sỹ của Bệnh viện khám và chỉ định			100.000	
1	Chi phí bắt buộc			71.188	
1,1	Chi phí trực tiếp			24.500	
1,2	Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo quy định			22.100	
1,3	Khấu hao tài sản cố định			10.786	
1,4	Dự phòng rủi ro (chuyên môn...)			1.036	
1,5	Tích lũy tái đầu tư, phát triển chuyên môn			10.464	
1,6	Thuế Thu nhập doanh nghiệp			2.302	
2	Chênh lệch tiền công còn lại			28.812	
1	Bác sỹ trực tiếp khám và chỉ định (có tiêu chuẩn quy định trong Đề án được phê duyệt)	%	35%	10.084	
2	Khoa Khám bệnh TYC	%	10%	2.881	
3	Ban quản lý DV- TYC (% trong số 20% mục 2): Lãnh đạo BV, TP: KHTH, TCKT, một số viên chức bộ XD giá và trực tiếp tổng hợp hạch toán, phân bổ thu, chi DV-TYC		20%	5.762	
2,1	Ban quản lý DV- TYC (% trong số 20% mục 3): Lãnh đạo BV, TP: KHTH, TCKT, một số viên chức bộ XD giá và trực tiếp tổng hợp hạch toán, phân bổ thu, chi DV-TYC (Giám đốc hệ số 4, các phó GD, trưởng phòng TCKT, KHTH hệ số 2, thành viên BQL khác hệ số 1).	%	20		
2,2	CBVC, lao động thuộc các khoa, phòng quản lý và đảm bảo công tác hậu cần phân bổ nguồn thu (tính trên số lượng lao động của các khoa, phòng).	%	80		
4	Bổ sung nguồn thu của đơn vị		35%	10.084	
II	Các tiến sỹ, giáo sư, phó giáo sư, chuyên gia bệnh viện tuyển trên đã và đang công tác				Theo thỏa thuận bằng các hợp đồng